

Bắc Ninh, ngày 08 tháng 04 năm 2021

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA HÀ NỘI

Tên Doanh nghiệp:	Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội
Địa chỉ:	Tầng 15 Toà nhà Viglacera - Số 1 Đại lộ Thăng Long - Hà Nội
Giấy chứng nhận ĐKKD:	Số 0103024234 đăng ký lần đầu ngày 02/05/2008. Số 0100774247 đăng ký lần thứ 6 ngày 27/12/2018
Thời gian họp:	Bắt đầu lúc 09 giờ 00 phút, ngày 08 tháng 04 năm 2021
Địa điểm họp:	Hội trường - Nhà máy Viglacera Yên Phong, Khu công nghiệp Yên Phong, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.
Chương trình và nội dung đại hội:	Theo Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 được Đại hội đồng cổ đông thông qua (như được đính kèm Biên bản này)
Thành phần tham dự	Tất cả các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 10/03/2021 do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp.
Chủ tọa Đại hội:	Ông Quách Hữu Thuận
Thư ký Đại hội:	Ông Nguyễn Tất Thắng
Số đại biểu tham dự:	39 cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho 5.069.126 cổ phần bằng 90,52% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty tham dự

I. PHÂN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

1. Thông qua thành phần Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Tổ kiểm phiếu biểu quyết.

Đại diện Ban tổ chức giới thiệu đoàn chủ tịch, Ban thư ký và tổ kiểm phiếu biểu quyết của Đại hội. Đại hội đã biểu quyết tán thành với tỷ lệ 100% về thành phần đoàn chủ tịch, ban thư ký và tổ kiểm phiếu theo chức danh sau:

1.1 Đoàn chủ tịch:

- Ông Quách Hữu Thuận Chủ tịch HĐQT
- Ông Lê Tiến Dũng Ủy viên HĐQT
- Ông Đinh Quang Huy Ủy viên HĐQT

1.2 Ban thư ký:

- Ông Nguyễn Tất Thắng Cán bộ Phòng KHĐT

1.3 Tổ kiểm phiếu biểu quyết:

- Bà Bùi Thu Hằng Kế toán trưởng Công ty
- Ông Nguyễn Quang Thái Trưởng phòng KHĐT
- Ông Lê Thế Quyền Nhân viên phòng TCKT

2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự, khai mạc Đại hội:

Ông Nguyễn Quảng Nam - Đại diện Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự và Ban tổ chức tuyên bố khai mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

- Tổng số cổ đông mời tham dự Đại hội là 372 cá nhân và tổ chức, tương ứng 5.600.000 cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số cổ đông và người được ủy quyền có mặt tại Đại hội là 39 người, đại diện cho 5.069.126 cổ phần, chiếm 90,52% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ Khoản 1 Điều 145 Luật Doanh nghiệp 2020, Đại hội đã đủ điều kiện tiến hành.

II. PHẦN NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Thông qua chương trình làm việc tại Đại hội:

Ông Nguyễn Quảng Nam thay mặt ban kiểm tra tư cách cổ đông đọc Quy chế làm việc của Đại hội; trình bày chương trình làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và đã được Đại hội thông qua với 100% biểu quyết tán thành chương trình làm việc gồm các nội dung sau:

- Thông qua báo cáo tài chính năm 2020 đã được Công ty TNHH kiểm toán AASC kiểm toán và báo cáo kết quả SXKD năm 2020 của Ban Giám đốc.
- Thông qua báo cáo của HĐQT Công ty năm 2020, định hướng sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.
- Thông qua báo cáo kết quả kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban kiểm soát năm 2020.
- Thông qua mức trả thù lao cho HĐQT trực tiếp tham gia điều hành, Ban kiểm soát năm 2020.

- Thông qua việc sử dụng 3.737.579.981 đồng từ quỹ đầu tư phát triển trích từ lợi nhuận năm 2020 của Công ty làm vốn đối ứng cho dự án đầu tư di dời...
- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư năm 2021.
- Ủy quyền cho HĐQT và Ban giám đốc lựa chọn đơn vị kiểm toán có tên trong danh sách kiểm toán các Công ty niêm yết được Ủy ban Chứng khoán chấp thuận trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát Công ty thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.
- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế Tài chính Công ty, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát phù hợp với Luật doanh nghiệp năm 2020 theo đề xuất của Hội đồng quản trị tại các tờ trình số 08/VIH-ĐHĐCĐ, 09/VIH-ĐHĐCĐ, 10/VIH-ĐHĐCĐ và 11/VIH-ĐHĐCĐ.
- Thông qua việc niêm yết cổ phiếu của Công ty trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Thông qua đại hội đồng cổ đông ủy quyền: Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị, Ban giám đốc toàn quyền quyết định việc phê duyệt và quyết toán vốn đầu tư, công tác sửa chữa lớn, bảo dưỡng định kỳ, thanh lý Tài sản cố định, vật tư không cần dùng nhằm thu hồi vốn trong phạm vi quyền hạn của Hội đồng Quản trị và Ban giám đốc được quy định trong Điều lệ Công ty.
- Công bố thông tin: Các thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được đăng tải trên website <http://www.viglacerahanoi.com.vn>.
- Đại hội cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triển khai thực hiện các nội dung đã được Nghị quyết trên đây và báo cáo kết quả vào đại hội cổ đông kỳ họp lần sau.

2. Phần thảo luận và biểu quyết tại Đại hội:

Tại Đại hội, đại diện Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc điều hành trình bày báo cáo, tờ trình theo nội dung chương trình làm việc đã được Đại hội thông qua.

Ý kiến chất vấn của cổ đông: Đại hội đã nghe các ý kiến phát biểu của các Cổ đông tham dự đi sâu vào các vấn đề tồn tại và các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty.

Ban lãnh đạo Công ty trả lời chất vấn của các cổ đông và được các cổ đông chấp thuận. Đại hội tiến hành biểu quyết từng nội dung đã được trình bày và thảo luận của Đại hội.

Kết quả kiểm phiếu biểu quyết từng nội dung cụ thể như sau:

Tổng số phiếu phát ra là: 39 phiếu, tương đương 5.069.126 cổ phần.

Tổng số phiếu thu về là: 39 phiếu, tương đương 5.069.126 cổ phần.

Điều 1: Thông qua báo cáo tài chính năm 2020 đã được Công ty TNHH kiểm toán AASC kiểm toán và báo cáo kết quả SXKD năm 2020 của Ban Giám đốc như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	SS TH/KH 2020
1	Lợi nhuận trước thuế	trđ	15.000	15.102	101
2	Khấu hao cơ bản TSCĐ	trđ	17.200	17.085	99
3	Lao động bình quân	người	452	435	96
4	Thu nhập bình quân	trđ/ng/tháng	11,600	11,854	102
5	Năng suất lao động (DT/người)	trđ/người	1.201	1.288	107
6	Phải thu khách hàng	trđ	47.800	38.141	80
7	Giá trị thành phẩm tồn kho	trđ	69.800	74.929	107
8	Giá trị SXKD HH	trđ	540.000	564.855	105
9	Doanh thu	trđ	543.000	565.674	104
10	Nộp NSNN	trđ	22.100	28.723	130

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 5.061.826 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,86%
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- Số cổ phần không có ý kiến: 7.300 cổ phần, đạt tỷ lệ 0,14%

Điều 2. Thông qua báo cáo của HĐQT Công ty năm 2020, định hướng sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

2.1 Thông qua báo cáo của HĐQT năm 2020 và định hướng sản xuất kinh doanh năm 2021 (có báo cáo chi tiết kèm theo)

2.2 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.

TT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2020	12.458.599.935
2	Trích quỹ đầu tư phát triển	3.737.579.981
3	Chi tiền lương HĐQT	168.000.000
4	Quỹ khen thưởng phúc lợi Công ty	1.245.859.994
5	Chia cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 10% VDL, dự kiến chi trong quý III/20201	5.600.000.000
6	Lợi nhuận để lại năm sau	1.707.159.961
7	Lợi nhuận để lại lũy kế	7.807.924.971

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.069.126	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 3. Thông qua báo cáo kết quả kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban kiểm soát năm 2020:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Sản lượng sản xuất	m ²	9.273.973
2	Doanh thu thuần	Đồng	556.691.072.248
3	Vốn điều lệ	Đồng	56.000.000.000
4	Nộp Ngân sách nhà nước	Đồng	28.723.057.348
5	Thu nhập bình quân	Đồng/ng/tháng	11.854.000
6	Nguyên giá TSCĐ đầu kỳ	Đồng	478.453.697.897
7	Nguyên giá TSCĐ cuối kỳ	Đồng	468.826.037.387
8	Khấu hao TSCĐ trong năm	Đồng	17.085.016.792
9	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	12.458.599.935

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.069.126	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 4: Thông qua mức trả thù lao cho HĐQT trực tiếp tham gia điều hành, Ban kiểm soát năm 2020.

Theo quy chế quản lý người đại diện số 88/TCT-HĐQT ngày 10/12/2019 của Tổng công ty Viglacera và theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông ngày 18/03/2020:

Thù lao Hội đồng quản trị:	216.000.000 đồng
Thù lao Ban kiểm soát:	78.000.000 đồng.

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.069.126	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 5. Thông qua việc sử dụng 3.737.579.981 đồng từ quỹ đầu tư phát triển trích từ lợi nhuận năm 2020 của Công ty làm vốn đối ứng cho dự án đầu tư di dời...

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 5.069.126 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

Điều 6: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư năm 2021 với các nội dung sau:

6.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2021
1	Lợi nhuận trước thuế	trđ	18.000
2	Khấu hao cơ bản TSCĐ	trđ	20.900
3	Lao động bình quân	người	446
4	Thu nhập bình quân	trđ/ng/tháng	12,332
5	Năng suất lao động (DT/người)	trđ/ng	1.338
6	Phải thu khách hàng	trđ	46.800
7	Giá trị thành phẩm tồn kho	trđ	70.900
8	Giá trị SXKD HH	trđ	596.800
9	Doanh thu	trđ	596.800
10	Nộp NSNN	trđ	22.900

6.2 Dự kiến mức thù lao HĐQT, BKS, mức chia cổ tức, mức thưởng Ban điều hành trong năm 2021:

6.2.1 Dự kiến mức thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 như sau:

Thù lao Hội đồng Quản trị các thành viên Đại diện phần vốn Nhà nước thực hiện theo Quy chế hoạt động của người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của Tổng công ty Viglacera – CTCP đầu tư vào Doanh nghiệp khác, ban hành kèm theo Quyết định số 88/TCT-HĐQT ngày 10/12/2019 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về việc ban hành Quy chế hoạt động của người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của Tổng công ty Viglacera – CTCP đầu tư vào Doanh nghiệp khác.

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 15 triệu đồng/người/quý
- Thành viên Hội đồng quản trị là Giám đốc: 12 triệu đồng/người/ quý
- Các thành viên HĐQT còn lại: 9 triệu đồng/người/ quý
- Trưởng Ban kiểm soát: 10,5 triệu đồng/người/quý.
- Thành viên Ban kiểm soát: 4,5 triệu đồng/người/quý

6.2.2 Dự kiến mức chia cổ tức năm 2021:

- Dự kiến mức chia cổ tức năm 2021 không thấp hơn 10%.

6.2.3 Dự kiến mức thưởng Hội đồng quản trị, Ban điều hành năm 2021:

- Nếu Lợi nhuận trước thuế năm 2021 vượt 18 tỷ đồng sẽ thưởng Hội đồng quản trị, Ban điều hành 50% số lợi nhuận vượt sau khi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp.

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.069.126	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 7: Ủy quyền cho HĐQT và Ban giám đốc lựa chọn đơn vị kiểm toán có tên trong danh sách kiểm toán các Công ty niêm yết được Ủy ban Chứng khoán chấp thuận trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát Công ty thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.069.126	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 8: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế Tài chính Công ty, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát phù hợp với Luật doanh nghiệp năm 2020 theo đề xuất của Hội đồng quản trị tại các tờ trình số 08/VIH-ĐHĐCĐ, 09/VIH-ĐHĐCĐ và 10/VIH-ĐHĐCĐ và 11/VIH-ĐHĐCĐ.

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.069.126	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 9: Thông qua việc niêm yết cổ phiếu của Công ty trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Cổ phiếu niêm yết: Cổ phiếu công ty cổ phần Viglacera Hà Nội
- Số lượng cổ phiếu niêm yết: 5.600.000 cổ phiếu
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc liên quan, cụ thể:
 - + Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm thích hợp và triển khai các công việc liên quan đến việc niêm yết cổ phiếu Công ty trên Sở giao dịch chứng khoán sau khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện về niêm yết chứng khoán, đảm bảo quyền lợi cao nhất cho Cổ đông và Công ty, cũng như phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan.

- + Ủy quyền cho HĐQT chủ động xây dựng hồ sơ niêm yết theo quy định và giải trình hồ sơ đăng ký niêm yết theo yêu cầu của Sở giao dịch chứng khoán.
- + Ủy quyền cho HĐQT thực hiện hủy Đăng ký giao dịch chứng khoán sau khi đã có chấp thuận niêm yết cổ phiếu.
- + Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc có liên quan để hoàn thành niêm yết cổ phiếu công ty trên Sở giao dịch chứng khoán.

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.069.126	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 10: Thông qua đại hội đồng cổ đông ủy quyền:

Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị, Ban giám đốc toàn quyền quyết định việc phê duyệt và quyết toán vốn đầu tư, công tác sửa chữa lớn, bảo dưỡng định kỳ, thanh lý Tài sản cố định, vật tư không cần dùng nhằm thu hồi vốn trong phạm vi quyền hạn của Hội đồng Quản trị và Ban giám đốc được quy định trong Điều lệ Công ty

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.069.126	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 11: Công bố thông tin: Các thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được đăng tải trên website <http://www.viglacerahanoi.com.vn>

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.069.126	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 12: Đại hội cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, triển khai thực hiện các nội dung đã được Nghị quyết trên đây và báo cáo kết quả vào đại hội cổ đông kỳ họp lần sau.

Phân biểu quyết:

- Số tán thành:	5.069.126	cổ phần, chiếm tỷ lệ	100%
- Số không tán thành:	0	cổ phần, chiếm tỷ lệ	0%
- Số không có ý kiến:	0	cổ phần, chiếm tỷ lệ	0%

III. PHÂN TỔNG KẾT ĐẠI HỘI

1. Thông qua biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày 08 tháng 04 năm 2021, Ông Nguyễn Tất Thắng thay mặt đoàn thư ký trình bày dự thảo Nghị quyết Đại hội và đã được Đại hội biểu quyết thông qua với 100% phiếu tán thành.

2. Bế mạc: Ông Quách Hữu Thuận thay mặt Đoàn chủ tịch tuyên bố bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội kết thúc vào hồi 11h00 phút cùng ngày.

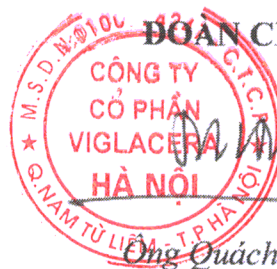
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

BAN THƯ KÝ



Ông Nguyễn Tất Thắng

ĐOÀN CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
VIGLACERA
HÀ NỘI



Ông Quách Hữu Thuận



Ông Lê Tiến Dũng



Ông Đinh Quang Huy

Bắc Ninh, ngày 08 tháng 04 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA HÀ NỘI

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Điều lệ Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội;
- Biên bản Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội;
- Biên bản kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội ngày 08/04/2021.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội được tổ chức tại Hội trường Nhà máy Viglacera Yên Phong, Khu công nghiệp Yên Phong, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, ngày 08/04/2021 với 39 cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho 5.069.126 cổ phần bằng 90,52% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đã thảo luận và biểu quyết thông qua các Điều sau đây:

Điều 1: Thông qua báo cáo tài chính năm 2020 đã được Công ty TNHH kiểm toán AASC kiểm toán và báo cáo kết quả SXKD năm 2020 của Ban Giám đốc như sau:

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	SS TH/KH 2020
1	Lợi nhuận trước thuế	trđ	15.000	15.102	101
2	Khấu hao cơ bản TSCĐ	trđ	17.200	17.085	99
3	Lao động bình quân	người	452	435	96
4	Thu nhập bình quân	trđ/ng/tháng	11,600	11,854	102
5	Năng suất lao động (DT/người)	trđ/ng	1.201	1.288	107
6	Phải thu khách hàng	trđ	47.800	38.141	80
7	Giá trị thành phẩm tồn kho	trđ	69.800	74.929	107
8	Giá trị SXKD HH	trđ	540.000	564.855	105
9	Doanh thu	trđ	543.000	565.674	104
10	Nộp NSNN	trđ	22.100	28.723	130

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.061.826	cổ phần, đạt tỷ lệ	99,86%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	7.300	cổ phần, đạt tỷ lệ	0,14%

Điều 2. Thông qua báo cáo của HĐQT Công ty năm 2020, định hướng sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

2.1 Thông qua báo cáo của HĐQT năm 2020 và định hướng sản xuất kinh doanh năm 2021 (có báo cáo chi tiết kèm theo)

2.2 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.

TT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2020	12.458.599.935
2	Trích quỹ đầu tư phát triển	3.737.579.981
3	Chi tiền lương HĐQT	168.000.000
4	Quỹ khen thưởng phúc lợi Công ty	1.245.859.994
5	Chia cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 10% VDL, dự kiến chi trong quý III/2020	5.600.000.000
6	Lợi nhuận để lại năm sau	1.707.159.961
7	Lợi nhuận để lại lũy kế	7.807.924.971

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.069.126	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 3. Thông qua báo cáo kết quả kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban kiểm soát năm 2020:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Sản lượng sản xuất	m ²	9.273.973
2	Doanh thu thuần	Đồng	556.691.072.248
3	Vốn điều lệ	Đồng	56.000.000.000
4	Nộp Ngân sách nhà nước	Đồng	28.723.057.348
5	Thu nhập bình quân	Đồng/ng/tháng	11.854.000
6	Nguyên giá TSCĐ đầu kỳ	Đồng	478.453.697.897
7	Nguyên giá TSCĐ cuối kỳ	Đồng	468.826.037.387
8	Khấu hao TSCĐ trong năm	Đồng	17.085.016.792
9	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	12.458.599.935

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.069.126	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 4: Thông qua mức trả thù lao cho HĐQT trực tiếp tham gia điều hành, Ban kiểm soát năm 2020.

Theo quy chế quản lý người đại diện số 88/TCT-HĐQT ngày 10/12/2019 của Tổng công ty Viglacera và theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông ngày 18/03/2020:

Thù lao Hội đồng quản trị:	216.000.000 đồng
Thù lao Ban kiểm soát:	78.000.000 đồng.

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.069.126	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 5. Thông qua việc sử dụng 3.737.579.981 đồng từ quỹ đầu tư phát triển trích từ lợi nhuận năm 2020 của Công ty làm vốn đối ứng cho dự án đầu tư di dời...

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.069.126	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 6: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư năm 2021 với các nội dung sau:

6.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2021
1	Lợi nhuận trước thuế	trđ	18.000
2	Khấu hao cơ bản TSCĐ	trđ	20.900
3	Lao động bình quân	người	446
4	Thu nhập bình quân	trđ/ng/tháng	12,332
5	Năng suất lao động (DT/người)	trđ/ng	1.338
6	Phải thu khách hàng	trđ	46.800
7	Giá trị thành phẩm tồn kho	trđ	70.900
8	Giá trị SXKD HH	trđ	596.800
9	Doanh thu	trđ	596.800
10	Nộp NSNN	trđ	22.900

6.2 Dự kiến mức thù lao HĐQT, BKS, mức chia cổ tức, mức thưởng Ban điều hành trong năm 2021:

6.2.1 Dự kiến mức thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 như sau:

Thù lao Hội đồng Quản trị các thành viên Đại diện phần vốn Nhà nước thực hiện theo Quy chế hoạt động của người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của Tổng công ty Viglacera – CTCP đầu tư vào Doanh nghiệp khác, ban hành kèm theo Quyết định số 88/TCT-HĐQT ngày 10/12/2019 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về việc ban hành Quy chế hoạt động của người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của Tổng công ty Viglacera – CTCP đầu tư vào Doanh nghiệp khác.

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 15 triệu đồng/người/quý
- Thành viên Hội đồng quản trị là Giám đốc: 12 triệu đồng/người/ quý
- Các thành viên HĐQT còn lại: 9 triệu đồng/người/ quý
- Trưởng Ban kiểm soát: 10,5 triệu đồng/người/quý
- Thành viên Ban kiểm soát: 4,5 triệu đồng/người/quý

6.2.2 Dự kiến mức chia cổ tức năm 2021:

- Dự kiến mức chia cổ tức năm 2021 không thấp hơn 10%.

6.2.3 Dự kiến mức thưởng Hội đồng quản trị, Ban điều hành năm 2021:

- Nếu Lợi nhuận trước thuế năm 2021 vượt 18 tỷ đồng sẽ thưởng Hội đồng quản trị, Ban điều hành 50% số lợi nhuận vượt sau khi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp.

Phân biểu quyết:

- | | | | |
|-------------------------------|-----------|--------------------|------|
| - Số cổ phần tán thành: | 5.069.126 | cổ phần, đạt tỷ lệ | 100% |
| - Số cổ phần không tán thành: | 0 | cổ phần, đạt tỷ lệ | 0% |
| - Số cổ phần không có ý kiến: | 0 | cổ phần, đạt tỷ lệ | 0% |

Điều 7: Ủy quyền cho HĐQT và Ban giám đốc lựa chọn đơn vị kiểm toán có tên trong danh sách kiểm toán các Công ty niêm yết được Ủy ban Chứng khoán chấp thuận trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát Công ty thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.

Phân biểu quyết:

- | | | | |
|-------------------------------|-----------|--------------------|------|
| - Số cổ phần tán thành: | 5.069.126 | cổ phần, đạt tỷ lệ | 100% |
| - Số cổ phần không tán thành: | 0 | cổ phần, đạt tỷ lệ | 0% |
| - Số cổ phần không có ý kiến: | 0 | cổ phần, đạt tỷ lệ | 0% |

Điều 8: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế Tài chính Công ty, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát phù hợp với Luật doanh nghiệp năm 2020 theo đề xuất của Hội đồng quản trị tại các tờ trình số 08/VIH-ĐHĐCĐ, 09/VIH-ĐHĐCĐ 10/VIH-ĐHĐCĐ và 11/VIH-ĐHĐCĐ.

Phản biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.069.126	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 9: Thông qua việc niêm yết cổ phiếu của Công ty trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Cổ phiếu niêm yết: Cổ phiếu công ty cổ phần Viglacera Hà Nội
- Số lượng cổ phiếu niêm yết: 5.600.000 cổ phiếu
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc liên quan, cụ thể:
 - + Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm thích hợp và triển khai các công việc liên quan đến việc niêm yết cổ phiếu Công ty trên Sở giao dịch chứng khoán sau khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện về niêm yết chứng khoán, đảm bảo quyền lợi cao nhất cho Cổ đông và Công ty, cũng như phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan.
 - + Ủy quyền cho HĐQT chủ động xây dựng hồ sơ niêm yết theo quy định và giải trình hồ sơ đăng ký niêm yết theo yêu cầu của Sở giao dịch chứng khoán.
 - + Ủy quyền cho HĐQT thực hiện hủy Đăng ký giao dịch chứng khoán sau khi đã có chấp thuận niêm yết cổ phiếu.
 - + Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc có liên quan để hoàn thành niêm yết cổ phiếu công ty trên Sở giao dịch chứng khoán.

Phản biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.069.126	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 10: Thông qua đại hội đồng cổ đông ủy quyền:

Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị, Ban giám đốc toàn quyền quyết định việc phê duyệt và quyết toán vốn đầu tư, công tác sửa chữa lớn, bảo dưỡng định kỳ, thanh lý Tài sản cố định, vật tư không cần dùng nhằm thu hồi vốn trong phạm vi quyền hạn của Hội đồng Quản trị và Ban giám đốc được quy định trong Điều lệ Công ty

Phản biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 5.069.126 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

Điều 11: Công bố thông tin: Các thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được đăng tải trên website <http://www.viglacerahanoi.com.vn>

Phản biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 5.069.126 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

Điều 12: Đại hội cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, triển khai thực hiện các nội dung đã được Nghị quyết trên đây và báo các kết quả vào đại hội cổ đông kỳ họp lần sau.

Phản biểu quyết:

- Số tán thành: 5.069.126 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%
- Số không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%
- Số không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội thông qua toàn văn bản tại cuộc họp. Hội đồng Quản trị căn cứ nội dung Nghị quyết này để triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Ủy ban CKNN;
- Sở GD CK Hà nội;
- Tổng công ty Viglacera- CTCP;
- HĐQT Công ty;
- BKS Công ty;
- Giám đốc Công ty;
- Các phòng ban;
- Lưu VP Công ty.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**CÔNG TY
CỔ PHẦN
VIGLACERA
HÀ NỘI**

(Handwritten signature)

QUÁCH HỮU THUẬN

T.C.P. H.A.

**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

STT	Mã cổ đông	Họ và tên	Tổng số CP nắm giữ	Số CP uỷ quyền	Tổng CP biểu quyết	Ghi chú
1	001059008537	Nguyễn Minh Tuấn	593.000	24.200	617.200	
2	001074009673	Mai Quang Vinh	1.100	-	1.100	
3	001079014198	Lê Tiến Dũng	161.813	1.546.222	1.708.035	
4	001080012371	Lê Anh Tuấn	2.231	-	2.231	
5	001081017529	Tào Viễn Huy	400	-	400	
6	001174000249	Tô Thị Hồng Nhung	423	-	423	
7	001177006435	Dương Văn Anh	800	-	800	
8	001178013008	Bùi Thu Hằng	66.200	-	66.200	
9	001182011176	Nguyễn Thị Huệ	1.954	-	1.954	
10	012193223	Lê Thành Hào	2.100	-	2.100	
11	012660339	Nguyễn Thị Hiền	500	-	500	
12	012950133	Nguyễn Chí Hòa	40.100	-	40.100	
13	013347516	Phạm Hùng Sơn	40.400	-	40.400	
14	013523603	Nguyễn Văn Mạnh	700	-	700	
15	015075000010	Nguyễn Quang Nam	124.570	11.200	135.770	
16	019169000061	Ngô Thị Thanh Thủy	1.900	-	1.900	
17	026075002003	Nguyễn Văn Hoạch	100	-	100	
18	030084002867	Nguyễn Tuấn Anh	2.600	-	2.600	
19	030085000874	Nguyễn Thế Tuyển	100	-	100	
20	033055000686	Lê Trọng Dũng	7.300	-	7.300	
21	035043000037	Đình Quang Huy	282.968	-	282.968	
22	090742222	Nguyễn Quang Thái	58.800	-	58.800	
23	111400781	Đỗ Lai Hải	1.100	-	1.100	
24	125050014	Nguyễn Cao Cường	100	-	100	
25	125053300	Nguyễn Thị Thơm	4.700	8.926	13.626	
26	125112232	Nguyễn Văn Hoàn	500	-	500	
27	125127788	Nguyễn Hữu Cường	100	-	100	
28	125706349	Hoàng Đôn	400	-	400	
29	125868794	Phạm Văn Thế	100	-	100	
30	141123898	Phạm Văn Đoàn	1.300	-	1.300	
31	141626230	Dư Đức Thu	600	-	600	
32	141694052	Phạm Công Toại	3.000	-	3.000	
33	141697495	Phạm Quý Quỳnh	5.300	15.600	20.900	
34	141898604	Vũ Trường Hạnh	400	-	400	
35	VSDVIH125059290	Mẫn Thị Luận	100	100	200	
36	VUQ00001	Quách Hữu Thuận	-	1.466.473	1.466.473	
37	VUQ00002	Cao Thị Nhung	-	504.000	504.000	
38	VUQ00003	Phùng Việt Quang	-	44.546	44.546	
39	VUQ00004	Trần Giang Nam	-	40.100	40.100	
CỘNG			1.407.759	3.661.367	5.069.126	90,52%

THỦ KÝ ĐẠI HỘI

(Chữ ký)

NGUYỄN TẮT THẮNG

